

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **144/2020/HS-ST**

Ngày: 26-8-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Doãn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ba

2. Ông Phạm Đức Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 26/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Long Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2020/HSST-QĐ ngày 29 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Minh L, Giới tính: Nam; Sinh năm 1988, tại Đồng Nai.

Tên gọi khác: Không.

Địa chỉ hộ khẩu thường trú: ấp A, xã L huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: ấp A, xã Ln huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Công giáo.

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 06/12.

Con ông Trần Thái S, sinh năm 1959

và bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1960.

Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án: Không;

Tiền sự:

- Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm giáo dục Lao động xã hội Đồng Nai thuộc Sở lao động TBXH theo Quyết

định số 8811/QĐ-UBND-VX “V/v đưa đối tượng 06/CP vào cơ sở chữa bệnh” ngày 20 tháng 12 năm 2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân huyện Long Thành.

- Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm giáo dục Lao động xã hội Đồng Nai thuộc Sở lao động TBXH theo Quyết định số 1117/QĐ-UBND “V/v đưa đối tượng Trần Minh L vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm giáo dục- Lao động Xã hội tỉnh Đồng Nai” ngày 10 tháng 3 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân huyện Long Thành.

Bị cáo tạm giữ chuyên tạm giam từ ngày 03/01/2020 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

(Bị cáo có mặt).

Người bào chữa: ông Võ Tuấn N là L sư – thuộc Đoàn L sư tỉnh Đồng Nai.

(Có mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp B, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ ngày 02 tháng 01 năm 2020, L đi bộ đến chợ mới Long Thành gặp người đàn ông tên Công (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy, Công đồng ý bán cho L 04 gói ma túy với giá 700.000 đồng. Sau đó, L đi về nhà Nguyễn Văn Thanh tại ấp 2, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai và lấy số ma túy vừa mua được cất giấu vào trong gói nằm màu đỏ của Thanh để sử dụng dần. Đến 02 giờ ngày 03 tháng 01 năm 2020 Lực lượng Công an xã Long An tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà của Thanh phát hiện trong gói nằm màu đỏ của Thanh có 04 gói nylon, có kích thước khoảng 01cmx03cm bên trong chứa các tinh thể màu trắng không rõ hình, nghi là ma túy. L khai nhận số 04 gói nylon trên là ma túy của L mua về sử dụng, nên Công an xã Long An đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người cùng tang vật về trụ sở và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành.

Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Minh L đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

04 gói nylon kích thước 01x03cm;

01 điện thoại di động Masstel có số thuê bao 84342276774.

Tại Bản kết luận giám định số: 19/KLGD-PC09 ngày 07/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4229 gam loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 222/KL-VPYTW ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hoà kết luận:

Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: bị cáo bị bệnh Rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn/Động kinh (F07.8/G40-ICD.10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Tại thời điểm gây án: Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Hiện nay: Bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định.

Tại bản Cáo trạng số: 112/CT-VKSLT ngày 01/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Tấn Tài để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ L Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s,q khoản 1 Điều 51 Bộ L hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Minh L từ 14 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Long Thành tuyên tịch thu tiêu hủy 04 gói nylon kích thước 01x03cm bên trong chứa ma túy đã được hoàn lại sau khi giám định số 19/KLGD-PC09.

Đề nghị tuyên trả 01 điện thoại di động Masstel có số thuê bao 84342276774 đã quan sử dụng cho Trần Minh L vì không liên quan đến vụ án.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thống nhất với bản cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành.

Ý kiến của người bào chữa: Thông nhất với bản cáo trạng, lời luận tội và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin xét xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ L tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Minh L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ tại hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định.

Lúc 02 giờ ngày 03/01/2020, tại ấp 2, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Trần Minh L đã có hành vi tàng trữ 04 gói nylon màu trắng có kích thước 01cmx03cm được hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy tổng hợp, có trọng lượng là 0.4229 gam loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Minh L không thắc mắc gì đối với kết L giám định.

Hành vi trên của bị cáo Trần Minh L đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ L hình sự như bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là đúng người đúng tội, đúng pháp L.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội trong tình trạng bị hạn chế khả năng

nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, áp dụng quy định tại điểm s,q khoản 1 Điều 51 Bộ L hình sự giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo đã hai lần bị đưa vào cơ sở chữa bệnh vì sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 04 gói nylon kích thước 01x03cm

Trả lại 01 điện thoại di động Masstel có số thuê bao 84342276774

[7] Xét ý kiến của người bào chữa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp L.

[10] Về quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp L.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s,q khoản 1 Điều 51 Bộ L hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Trần Minh L 1 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 03/01/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ L hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ L tổ tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ 04 gói nylon kích thước 01x03cm

Trả lại 01 điện thoại di động Masstel có số thuê bao 84342276774.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ L tổ tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Minh L phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ L tổ tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo;
- Người bào chữa
- VKSND huyện Long Thành;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Long Thành;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Thành;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ công an huyện Long Thành
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Doãn Thị Hằng

**Các hội thẩm nhân dân
toà**

Thẩm phán- Chủ toạ phiên

